

# THỰC TRẠNG GIAN LẬN THUẾ QUA TRỊ GIÁ TÍNH THUẾ ĐỐI VỚI HÀNG HÓA NHẬP KHẨU Ở VIỆT NAM HIỆN NAY VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN

*NGUYỄN HỒNG BẮC\**

*Ngày nhận bài: 12/05/2020*

*Ngày phản biện: 26/05/2020*

*Ngày đăng bài: 20/06/2020*

## **Tóm tắt:**

Bài viết phân tích, đánh giá các hình thức cơ bản mà doanh nghiệp Việt Nam thường sử dụng để gian lận thuế qua trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu: Khai báo trị giá thấp hơn thực tế, khai báo trị giá cao hơn thực tế và khai báo sai nước xuất xứ so với thực tế. Từ đó, đề xuất giải pháp đối với cơ quan hải quan và doanh nghiệp Việt Nam tham gia hoạt động nhập khẩu hàng hóa nhằm nâng cao hiệu quả công tác chống gian lận thuế qua trị giá tính thuế hàng hóa nhập khẩu ở Việt Nam trong thời gian tới.

## **Từ khóa:**

Trị giá hải quan, trị giá tính thuế, gian lận thuế qua trị giá tính thuế.

## **Abstract:**

The article analyses and assesses the basic forms that Vietnamese businesses often use to evade taxes through the taxable value of imported goods: Declaring customs value lower than actual value, declaring customs value higher values than actual value and misrepresenting the country of origin. In addition to that, author proposes solutions for Vietnamese customs authorities and enterprises importing goods in order to improve the effectiveness of tax fraud prevention through taxable value of imported goods in Vietnam in near future.

## **Keywords:**

Customs value, taxable value, tax fraud through taxable value.

## **1. Thực trạng gian lận thuế qua trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu ở Việt Nam**

Hiện nay, ở Việt Nam xác định trị giá hải quan (TGHQ) đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu nói chung và TGHQ đối với hàng hóa nhập khẩu nói riêng được quy định trong một số văn bản pháp luật<sup>1</sup> do Việt Nam ban hành và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành

\* TS. Giảng viên Trường Đại học Luật Hà Nội, Email: bachn@hlu.edu.vn

<sup>1</sup> Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015); Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/3/2015); *Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP* (Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05/6/2018); Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày

viên<sup>2</sup>. Mục đích cơ bản của việc xác định TGHQ là nhằm tính thuế và thống kê đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Với mục đích tính thuế, TGHQ bao gồm TGHQ của hàng hóa xuất khẩu và TGHQ của hàng hóa nhập khẩu.

Thực tế xác định trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu ở Việt Nam trong thời gian qua cho thấy, về cơ bản, hệ thống xác định trị giá tính thuế hiện hành đảm bảo tính công bằng về nghĩa vụ thuế, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động nhập khẩu thương mại. Tuy nhiên, trong thời gian qua có khá nhiều doanh nghiệp đã lợi dụng chính sách này để gian lận thuế qua trị giá tính thuế. Động cơ chủ yếu thúc đẩy các hành vi gian lận là do doanh nghiệp muốn thu lợi riêng cho bản thân mình, không muốn thực hiện nghĩa vụ với ngân sách.

Qua tổng kết thực tiễn của các nước, Tổ chức Hải quan thế giới đã phân 12 loại hình gian lận về trị giá<sup>3</sup>. Tình hình thực tế ở nước ta thời gian qua cũng cho thấy, các hình thức gian lận thương mại trên thế giới cũng chính là các hình thức gian lận xảy ra ở Việt Nam và trong số các hình thức gian lận thương mại thì gian lận thương mại qua giá được xem là một điểm yếu của hệ thống quản lý Hải quan tại các nước đang phát triển nói chung và ở Việt Nam nói riêng<sup>4</sup>.

Theo thống kê của cơ quan Hải quan và Kiểm toán Nhà nước<sup>5</sup>, gian lận thuế trong hoạt động nhập khẩu ngày càng gia tăng và có diễn biến phức tạp với các phương thức, thủ đoạn gian lận thuế ngày càng tinh vi, thay đổi theo hướng lợi dụng những bất cập trong quy trình

---

25/03/2015 quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (Thông tư số 39/2015/TT-BTC); Thông tư số 60/2019/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2015/TT-BTC quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/10/2019)...

<sup>2</sup> Hiệp định thực thi Điều VII Hiệp định chung về thuế quan và thương mại (GATT 1994), Hiệp định hải quan ASEAN năm 2012...

<sup>3</sup> PGS.TS. Đoàn Hồng Lê, *Nhận diện và phòng chống gian lận thương mại quốc tế*, Nxb Đà Nẵng, 2016. 12 loại hình gian lận về trị giá:

- Loại thứ 1: Người bán (xuất khẩu) ghi giá hóa đơn thấp.
- Loại thứ 2: Người nhập khẩu cung cấp hóa đơn thương mại giá sai lệch.
- Loại thứ 3: Người nhập khẩu làm sai lệch những tài liệu khác về trị giá.
- Loại thứ 4: Người bán, người mua thông đồng cung cấp hóa đơn thương mại giá sai lệch.
- Loại thứ 5: Sử dụng hai bộ hóa đơn thương mại.
- Loại thứ 6: Nộp cho cơ quan Hải quan hóa đơn thương mại của một phần trị giá thật của hàng hóa.
- Loại thứ 7: Nộp cho cơ quan Hải quan những tài liệu giả nhằm giảm cước vận chuyển hàng hóa.
- Loại thứ 8: Khấu trừ những khoản tiền nhận được hoặc không phải trả phát sinh trong giao dịch thương mại.
- Loại thứ 9: Mô tả sai hàng hóa để giảm trị giá tính thuế.
- Loại thứ 10: Khai tăng trị giá hàng nhập khẩu để tránh nộp thuế chống phá giá.
- Loại thứ 11: Gian lận trị giá đối với hàng xuất khẩu.
- Loại thứ 12: Những hình thức gian lận phức tạp - Cùng một lô hàng nhập khẩu nhưng những đối tượng gian lận đã dùng nhiều thủ đoạn khác nhau rất tinh vi nhằm qua được sự kiểm soát của cơ quan Hải quan để trốn thuế.

<sup>4</sup> TS. Nguyễn Thị Thương Huyền (2009), *Giáo trình Trị giá Hải quan*, Nxb Tài chính, Hà Nội, tr.10.

<sup>5</sup> Phạm Huyền, “*Hành vi trốn thuế, gian lận thuế ngày càng phức tạp, tinh vi*”, <http://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-phap-luat/hanh-vi-tron-thue-gian-lan-thue-ngay-cang-phuc-tap-tinh-vi-307726.html>. Truy cập ngày 02/03/2020.

thủ tục hải quan và sự thay đổi chính sách mặt hàng... Thực tiễn ở Việt Nam, doanh nghiệp đã sử dụng ba hình thức cơ bản gian lận thuế qua trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu: Khai báo trị giá thấp hơn thực tế, khai báo trị giá cao hơn thực tế và khai báo sai nước xuất xứ so với thực tế.

### ***1.1. Doanh nghiệp khai báo trị giá thấp hơn thực tế***

Gian lận thuế qua trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu bằng hình thức khai báo trị giá thấp hơn thực tế là hình thức gian lận phổ biến nhất. Đối với hình thức này, doanh nghiệp thường sử dụng các hành vi sau:

- Khai báo thấp trị giá đối với những mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, có thuế suất cao, những mặt hàng nhạy cảm hay biến động về giá.

*Thuế tiêu thụ đặc biệt* là loại thuế gián thu đánh vào những sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ đặc biệt. Những hàng hóa, dịch vụ này phải chịu mức thuế suất cao nhằm mục đích điều hòa việc sản xuất và tiêu dùng các sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ đó. Do vậy, nhiều doanh nghiệp khai trị giá hàng hóa nhập khẩu rất thấp, thậm chí chỉ bằng 20 - 30% giá thị trường để gian lận thuế<sup>6</sup>.

- Dựa vào danh mục dữ liệu giá của cơ quan Hải quan để khai báo trị giá của các lô hàng nhập khẩu giống hệt, tương tự thấp hơn trị giá giao dịch thực tế, sau đó khai thấp dần trị giá khai báo đối với các lô hàng cùng loại, tương tự đã nhập khẩu trước đó.

- Khai thấp trị giá đối với lô hàng nhập “thử”, tức nhập để thăm dò thái độ của cơ quan hải quan, sau đó nhập khẩu ồ ạt liên tục trong một khoảng thời gian ngắn theo mức giá thấp đã khai báo trước đó và khi cơ quan hải quan chưa kịp xác minh, xử lý thì doanh nghiệp tiến hành thủ tục giải thể hoặc bỏ trốn khỏi địa chỉ đăng ký kinh doanh.

- Chia nhỏ linh kiện, phụ tùng của sản phẩm nguyên chiếc để gian lận giá. Do chính sách thuế đối với linh kiện hoặc nguyên liệu nhập khẩu thấp hơn hàng nguyên chiếc nên doanh nghiệp thực hiện việc “down” giá bằng thủ đoạn tháo rời hàng nguyên chiếc thành linh kiện hoặc nguyên liệu nhập khẩu. Trên thực tế, để thực hiện việc gian lận này chủ hàng thành lập nhiều công ty khác nhau hoặc tiến hành móc nối với nhiều công ty để mỗi công ty tiến hành nhập khẩu một bộ phận cấu thành của hàng nguyên chiếc về các cửa khẩu khác nhau trong nhiều thời điểm khác nhau để tránh sự kiểm soát của cơ quan hải quan.

- Chủ hàng lợi dụng các quy định về chiết khấu, giảm giá hoặc không khai báo tiền bản quyền, phí giấy phép, các khoản trợ giúp, phí hoa hồng hoặc các khoản thanh toán gián tiếp để làm giảm trị giá tính thuế hàng nhập khẩu<sup>7</sup>.

<sup>6</sup> Phạm Tất Đỉnh, “Tìm cách ngăn chặn gian lận thuế tiêu thụ đặc biệt”, <https://baodauthau.vn/tai-chinh/tim-cach-ngan-chan-gian-lan-thue-tieu-thu-dac-biet-22647.html>. Truy cập ngày 02/5/2020.

<sup>7</sup> PGS.TS. Lê Xuân Trường - TS. Nguyễn Đình Chiển, “Nhận diện các hành vi gian lận thuế”, <http://apt.edu.vn/apt-tin-tuc/nhan-dien-cac-hanh-vi-gian-lan-thue/>. Truy cập ngày 12/01/2020.

Theo quy định của pháp luật<sup>8</sup>, khi xác định TGHQ đối với hàng hóa nhập khẩu theo phương pháp trị giá giao dịch của hàng hóa nhập khẩu, sau khi xác định được giá thực tế đã thanh toán hay sẽ phải thanh toán của hàng hóa nhập khẩu thì cần xác định các khoản điều chỉnh. Các khoản điều chỉnh này được chia thành khoản điều chỉnh bắt buộc và khoản điều chỉnh không bắt buộc. Theo đó, phí bản quyền, phí giấy phép, các khoản trợ giúp, chi phí hoa hồng bán hàng, phí môi giới là các khoản điều chỉnh bắt buộc mà pháp luật Việt Nam và Hiệp định Trị giá Hải quan đều quy định phải cộng để xác định TGHQ hàng hóa nhập khẩu. Do khi cộng các khoản tiền này vào thì trị giá của hàng hóa sẽ cao nên doanh nghiệp không khai báo nhằm giảm trị giá tính thuế hàng nhập khẩu để gian lận thuế.

- Chủ hàng lợi dụng chính sách thông quan hàng hóa luồng xanh được miễn kiểm tra chi tiết chứng từ và hàng hóa để gian lận thuế. Theo quy định, hàng hóa bị vào luồng đỏ, phải qua kiểm tra chi tiết hồ sơ và thực tế hàng hóa; vào luồng vàng thì chỉ kiểm tra chi tiết hồ sơ, miễn kiểm tra thực tế hàng hóa; vào luồng xanh thì miễn kiểm tra cả hồ sơ và hàng hóa. Nhiều doanh nghiệp có hàng hóa vào luồng đỏ đã hủy tờ khai, chọn tờ khai luồng xanh, luồng vàng để thông quan hàng hóa; hoặc cố tình khai nhiều mặt hàng nhưng trong lô hàng chỉ có một hoặc hai mặt hàng nhằm gian lận thuế; hoặc khai báo qua mặt hàng khác có thuế thấp, giá thấp để tiêu chí rủi ro phân luồng Xanh, Vàng, Đỏ (tỷ lệ kiểm tra 5-10%); hoặc nhiều trường hợp doanh nghiệp dùng các tiêu xảo khi hệ thống phân luồng trong quá trình nhập khẩu hàng hóa để gian lận thuế.

- Chủ hàng lợi dụng sự thông thoáng trong thủ tục hải quan, lợi dụng cơ chế tự kê khai, tự chịu trách nhiệm đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu đã khai sai tên hàng, chủng loại, khối lượng, mã số hàng hóa trên tờ khai Hải quan, đưa hàng hóa từ mã số có thuế suất cao về mã số có thuế suất thấp với mục đích che giấu tên hàng thực nhằm gian lận thuế. Điển hình như trường hợp của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ V.Y (Thành phố Hồ Chí Minh) bị truy thu số tiền gần 1,5 tỷ đồng về hành vi nhập khẩu hàng hóa khai báo sai về mã số hàng hóa, thuế suất dẫn đến thiếu số thuế phải nộp. Công ty này nhập khẩu hàng hóa là tấm bản in Flexographic, tấm bản in Toyobo Printight, mã số hàng hóa theo khai báo là 8712.00.10, thuế suất thuế nhập khẩu có C/O form E là 5%. Qua kiểm tra, cơ quan Hải quan phát hiện mã số hàng hóa đúng với hàng thực nhập là 8712.00.30, thuế suất thuế nhập khẩu có C/O form E là 10%<sup>9</sup>.

Theo Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh, hiện tượng doanh nghiệp không khai hoặc khai sai tên hàng, chủng loại, số lượng, khối lượng, chất lượng, trị giá, mã số hàng hóa, thuế

---

<sup>8</sup> Xem: Điều 8 Hiệp định Trị giá Hải quan; Điều 13, Điều 14 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và Thông tư số 60/2019/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 39/2015/TT-BTC.

<sup>9</sup> Lê Thu, “*Nhập nhèm khai báo, gian lận thuế tiền tỷ*”, <https://haiquanonline.com.vn/nhap-nhem-khai-bao-gian-lan-thue-tien-ty-127208-127208.html>. Truy cập ngày 22/4/2020.

suất, mức thuế, xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu diễn biến phức tạp. Một số cá nhân lợi dụng sự thông thoáng của Luật Doanh nghiệp để thành lập doanh nghiệp rồi mở liên tiếp các tờ khai hải quan, cố tình khai báo sai với số lượng hàng hóa lớn qua cửa khẩu. Sau một thời gian hoạt động, các doanh nghiệp này giải thể chờ cơ hội thành lập công ty có tên giao dịch mới; lợi dụng hệ thống tự động phân luồng, khai báo hàng hóa thuộc diện khuyến khích xuất khẩu, nhập khẩu nhằm mục đích gian lận và khai báo giá thấp đối với hàng xuất khẩu nhằm giảm số thuế phải nộp. Trên thực tế đã xảy ra tình trạng doanh nghiệp khi thấy các lô hàng nhập khẩu có dấu hiệu bại lộ thì đối phó bằng cách từ chối nhận với lý do gửi nhầm và đề nghị được làm thủ tục xuất trả...<sup>10</sup>.

Để thực hiện các hình thức gian lận trên, doanh nghiệp thường sử dụng các thủ đoạn sau:

- Lập hóa đơn kép, trong đó hóa đơn ghi trị giá thấp xuất trình cho cơ quan Hải quan còn hóa đơn trị giá cao thì sẽ được người nhập khẩu giữ lại làm chứng từ thanh toán. Phương thức này sử dụng khá phổ biến.

- Thanh toán từng phần, trong đó hóa đơn không thể hiện các khoản đã thanh toán trước hoặc các khoản thanh toán khác vào tổng trị giá mà chỉ ghi số tiền còn lại phải thanh toán.

- Không tính hoặc khai báo chi phí hoặc trị giá các khoản trợ giúp, phí bản quyền, phí giấy phép và các khoản lời lãi. Người nhập khẩu có nghĩa vụ phải khai báo những khoản này, tuy nhiên việc phát hiện các khoản này cũng rất khó nên người nhập khẩu thường cố ý không khai báo các khoản này.

- Bỏ qua các khoản về hoa hồng. Trong vài trường hợp, khoản hoa hồng bán hàng thì khai là thành hoa hồng mua hàng, bởi vì “hoa hồng bán hàng” thì phải cộng vào giá trị thực tế đã thanh toán hay sẽ phải thanh toán.

- Không khai báo mối quan hệ đặc biệt mà mối quan hệ này có ảnh hưởng đến giá trị giao dịch. Theo quy định của pháp luật<sup>11</sup> một trong các điều kiện để áp dụng phương pháp trị giá giao dịch của hàng hóa nhập khẩu là giữa người mua và người bán không có mối quan hệ đặc biệt. Nếu giữa người mua và người bán có mối quan hệ đặc biệt thì phải khai báo với cơ quan Hải quan để cơ quan Hải quan xác định mối quan hệ đó có ảnh hưởng đến giá cả mua bán hay không. Trên thực tế, có doanh nghiệp trong nước khi ký hợp đồng nhập khẩu hàng hóa với người bán ở nước ngoài và mà giữa họ có mối quan hệ đặc biệt và mối quan hệ này ảnh hưởng đến giá cả mua bán trong giao dịch mua bán hàng hóa nhập khẩu nhưng không khai báo cho cơ quan Hải quan dẫn đến giá cả mua bán không đúng và thường thấp hơn giá thực tế.

- Nộp cho cơ quan Hải quan những tài liệu giả giảm cước vận chuyển hàng hóa làm sai lệch những tài liệu khác về trị giá.

<sup>10</sup> Sơn Nhung - Minh Chiến, “Khai sai mã hàng hóa để lách thuế”, <https://nld.com.vn/kinh-te/khai-sai-ma-hang-hoa-de-lach-thue-20190925205218411.htm>. Truy cập ngày 02/02/2020.

<sup>11</sup> Xem: Điều 7 khoản 1 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Nhập khẩu lô hàng bao gồm nhiều loại hàng hóa có mức thuế suất khác nhau, tổng trị giá lô hàng ghi trên tờ khai hải quan không thay đổi nhưng những mặt hàng chịu thuế suất cao sẽ được khai báo giá thấp hơn thực tế và ngược lại.

- Doanh nghiệp nhập khẩu những lô hàng nhạy cảm có thuế suất cao, nhập số lượng nhiều một lần rồi khai thấp trị giá để lợi dụng trốn thuế, sau đó giải thể hoặc bỏ trốn<sup>12</sup>.

Trên thực tế, doanh nghiệp có thể thực hiện một hành vi gian lận hoặc nhiều hành vi gian lận trị giá tính thuế. Theo Ban chỉ đạo Quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, tình trạng doanh nghiệp dùng nhiều hành vi để gian lận trị giá tính thuế xảy ra khá phổ biến. Những hình thức gian lận trên của doanh nghiệp không chỉ gây thất thu thuế cho Nhà nước, khó khăn cho hải quan trong xác định trị giá thực của lô hàng nhập khẩu mà còn ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất trong nước, tạo ra môi trường cạnh tranh không bình đẳng. Theo báo cáo tổng kết từ Hải quan các địa phương trong cả nước và nhận định của Cục điều tra chống buôn lậu - Tổng cục Hải quan, tình hình lợi dụng chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu để trốn thuế, gian lận thuế đã trở nên nghiêm trọng hơn rất nhiều so với trước. Các mặt hàng bị vi phạm chủ yếu là những mặt hàng có thuế suất cao như ô tô, xe máy, linh kiện, phụ tùng, máy móc, hàng điện tử, hàng tiêu dùng trọng điểm,... qua thống kê cho thấy phần lớn các doanh nghiệp đều có giá khai báo không đúng so với giá thực tế mua bán.

### ***1.2. Doanh nghiệp khai báo trị giá cao hơn thực tế***

Khai tăng trị giá tính thuế so với trị giá thực tế của hàng hóa nhập khẩu để tăng vốn đầu tư và chuyển “lậu” lợi nhuận ra nước ngoài, hình thức này thường được thực hiện bởi các doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa dưới hình thức tiếp nhận đầu tư từ nước ngoài như các Công ty đa quốc gia, Công ty mẹ - con... Ngoài ra, một số doanh nghiệp Nhà nước hoặc doanh nghiệp nhập khẩu là đầu mối cung cấp cho các doanh nghiệp Nhà nước cũng dùng thủ đoạn này để rút tiền từ ngân sách Nhà nước hoặc trốn thuế thu nhập doanh nghiệp. Hàng nhập khẩu thường là những mặt hàng có thuế suất nhập khẩu thấp, hoặc được miễn thuế nhập khẩu như máy móc, thiết bị, hoặc nguyên liệu sản xuất hàng xuất khẩu...

Các phương thức gian lận phổ biến:

- Làm sai lệch trị giá hàng hóa, việc khai báo sai trên hóa đơn, thậm chí làm giả hóa đơn có thể hỗ trợ cho hành vi khai thấp hoặc khai trị giá cao hơn thực tế.

- Giao hàng và thanh toán từng phần.

- Cố ý dẫn đến lập lờ về giá nhập khẩu.

- Khai báo sai số lượng và tên hàng để có thể dẫn đến lợi thế về giá<sup>13</sup>.

---

<sup>12</sup> TTHT, “Một số hành vi vi phạm pháp luật để trốn thuế”, <http://baodienbienphu.info.vn/tin-tuc/tim-hieu-chinh-sach-thue/175765/mot-so-hanh-vi-vi-pham-phap-luat-de-tron-thue>. Truy cập ngày 20/4/2020.

<sup>13</sup> Nguyễn Thị Thùy Giang, *Gian lận thương mại qua trị giá tính thuế đối với hàng nhập khẩu tại Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh - Nghiên cứu thực trạng và giải pháp*, Luận văn thạc sĩ, TP. Hồ Chí Minh, 2009, tr.7.

Ngoài ra, trên thực tế cho thấy, không chỉ doanh nghiệp khai không đúng về hàng hóa để gian lận giá tính thuế nhập khẩu, mà việc tính sai thuế nhập khẩu còn xuất phát từ cơ quan hải quan. Chẳng hạn, qua rà soát, kiểm tra hệ thống Tổng cục Hải quan phát hiện thấy việc kiểm tra, khai báo, xác định trị giá hải quan đối với mặt hàng xe ô tô nhập khẩu của một số doanh nghiệp theo diện quà biếu, tặng không có hợp đồng mua bán tại một số Cục Hải quan có sự chênh lệch lớn và thấp hơn nhiều so với giá trị trên thị trường<sup>14</sup>.

### ***1.3. Doanh nghiệp khai báo sai nước xuất xứ so với thực tế***

Khai sai nước xuất xứ nhằm chứng minh cho giá thấp hơn hoặc cao hơn (khai thấp hoặc khai trị giá cao hơn thực tế). Phương thức gian lận phổ biến:

- Che giấu xuất xứ thật của hàng hóa bằng cách chuyển tải qua nước thứ ba.
- Hàng hóa từ một nước có thể được trộn lẫn với hàng hóa của một nước khác nhằm tránh phải nộp thuế.
- Hàng hóa có thể được để lẫn với hàng hóa nước khác trong cùng một hộp hay container, hoặc có thể được gắn kết vào hàng hóa nước khác.

Trong các phương thức trên, phương thức che giấu xuất xứ thật của hàng hóa bằng cách chuyển tải qua nước thứ ba xảy ra khá phổ biến. Hiện nay, các nước trong khu vực và trên thế giới đã có những chính sách thay đổi lớn như tăng thuế, áp dụng hàng rào kỹ thuật để bảo hộ sản xuất trong nước, trong hoạt động thương mại, đặc biệt các cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung có tác động rất lớn đến nền kinh tế của Việt Nam. Mặt khác, Việt Nam đã và đang chịu tác động bởi các Hiệp định Thương mại tự do (phần lớn hàng hóa xuất xứ Việt Nam được hưởng miễn, giảm thuế nhập khẩu khi xuất khẩu sang các nước có ký kết FTA), do đó hàng hóa từ các nước bị áp thuế suất cao có khả năng sẽ tìm cách chuyển tải bất hợp pháp vào Việt Nam, giả mạo hợp thức hóa xuất xứ Việt Nam, sau đó xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ, châu Âu, Nhật Bản,... để lẩn tránh mức thuế suất cao do các nước này áp dụng. Hành vi này dẫn đến nguy cơ hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam bị các nước điều tra, áp thuế chống bán phá giá, thuế tự vệ, thuế trợ cấp ở mức rất cao, gây thiệt hại cho các nhà sản xuất Việt Nam, mất uy tín trên thị trường quốc tế hoặc bị hạn chế xuất khẩu vào các thị trường này nếu bị nước nhập khẩu phát hiện và áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại.

Theo số liệu của Bộ Công Thương, tính đến hết tháng 9/2019, đã có 154 vụ việc phòng vệ thương mại được khởi xướng điều tra bởi 19 quốc gia và vùng lãnh thổ đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam. Trong đó, Hoa Kỳ là nước khởi xướng điều tra nhiều nhất với 30 vụ, chiếm 19%; thứ hai là Thổ Nhĩ Kỳ với 21 vụ, chiếm 14%; thứ ba là Ấn Độ 20 vụ, chiếm 13% và thứ tư là EU 14 vụ, chiếm 9%. Đáng chú ý là, dẫn đầu trong các vụ việc phòng vệ thương

<sup>14</sup> Nguyễn Tuyên, “*Phát hiện xe sang nhập khẩu diện biếu tặng chênh giá rất lớn giữa các Cục Hải quan*”, <https://dantri.com.vn/kinh-doanh/phat-hien-xe-sang-nhap-khau-dien-bieu-tang-chenh-gia-rat-lon-giua-cac-cuc-hai-quan-20160726064321762.htm>. Truy cập ngày 27/02/2020.

mại được khởi xướng điều tra là điều tra chống bán phá giá có 87 vụ việc, chiếm 56%; tiếp đó là các vụ việc tự vệ với 33 vụ, chiếm 21%; thứ ba là các vụ việc chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá với 19 vụ việc, chiếm 13% ...<sup>15</sup>.

Các hành vi gian lận, giả mạo xuất xứ, lẩn tránh các biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa của Việt Nam liên tục gia tăng, với nhiều hình thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi với hai nhóm hành vi: Nhóm hành vi gian lận, giả mạo xuất xứ Việt Nam để tiêu thụ trong nước; nhóm hành vi gian lận, giả mạo xuất xứ Việt Nam, chuyển tải bất hợp pháp để xuất khẩu<sup>16</sup>. *Một số nhóm mặt hàng có nguy cơ gian lận, giả mạo xuất xứ cao gồm: Nhóm hàng dệt may; da giày và túi xách; máy vi tính; điện tử và linh kiện; điện gia dụng và linh kiện; điện thoại và linh kiện; nhôm và các sản phẩm từ nhôm; sắt thép và các sản phẩm sắt thép; xe đạp, xe đạp điện và linh kiện của xe đạp, xe đạp điện; gỗ và các sản phẩm gỗ*<sup>17</sup>.

## **2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chống gian lận thuế qua trị giá tính thuế hàng nhập khẩu ở Việt Nam**

Nhằm đáp ứng yêu cầu của tình hình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của nước ta, nâng cao hiệu quả thực hiện các cam kết quốc tế, cũng như nâng cao hiệu quả công tác chống gian lận thuế qua trị giá tính thuế hàng nhập khẩu ở Việt Nam, doanh nghiệp Việt Nam tham gia hoạt động nhập khẩu hàng hóa và cơ quan hải quan cần có thay đổi đáng kể trong hoạt động kê khai, xác định trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu.

### **2.1. Đối với doanh nghiệp Việt Nam tham gia hoạt động nhập khẩu hàng hóa**

Như phần trên đã phân tích, trong thời gian qua, bên cạnh doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật hải quan, khai báo đúng giá tính thuế, vẫn có không ít doanh nghiệp dùng nhiều hình thức để gian lận trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu. Do vậy, để xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, bình đẳng, đảm bảo quyền lợi của các doanh nghiệp và Nhà nước, doanh nghiệp Việt Nam cần thực hiện tốt các công việc sau:

*Thứ nhất*, các doanh nghiệp Việt Nam cần hiểu rõ, tự giác tuân thủ và chấp hành pháp luật hải quan.

Trong quá trình kinh doanh, việc tìm hiểu chính sách pháp luật để thực hiện cho đúng là trách nhiệm của các doanh nghiệp. Doanh nghiệp cần phải nắm rõ nội dung của pháp luật về xác định TGHQ, sáu phương pháp xác định trị giá cũng như quy trình, thủ tục xác định trị giá. Doanh nghiệp cần cập nhật quy định mới của pháp luật về TGHQ, như nắm rõ nội dung

<sup>15</sup> Thế Hoàng, “Cảnh báo tình trạng hàng hóa giả mạo xuất xứ Việt Nam để xuất khẩu”, <https://baodautu.vn/canh-bao-tinh-trang-hang-hoa-gia-mao-xuat-xu-viet-nam-de-xuat-khau-d110936.html>. Truy cập ngày 02/03/2020.

<sup>16</sup> TT WTO, “Bùng nổ gian lận xuất xứ hàng hóa”, <http://www.trungtamwto.vn/chuyen-de/14501-bung-no-gian-lan-xuat-xu-hang-hoa>. Truy cập ngày 02/03/2020.

<sup>17</sup> TBCKVN, “Gian lận thương mại - nhận diện phương thức và cách phòng chống” <https://doanhnghiep.thuonghieu.vn/gian-lan-thuong-mai-nhan-dien-phuong-thuc-va-cach-phong-chong.html>



Thông tư số 60/2019/TT-BTC<sup>18</sup> sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2015/TT-BTC quy định về TGHQ đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. Ngoài ra, doanh nghiệp cần chấp hành tốt việc tự kê khai, tính thuế chính xác, trung thực, đầy đủ, đúng thời hạn và chịu trách nhiệm về việc kê khai, tính thuế của mình<sup>19</sup>. Việc hiểu đúng, hiểu đầy đủ và chấp hành đúng các quy định của pháp luật về TGHQ giúp cho doanh nghiệp thông quan hàng hóa được nhanh chóng, tránh được việc cơ quan hải quan phải ấn định thuế và xử lý vi phạm về hải quan.

*Thứ hai*, doanh nghiệp cần minh bạch hóa các chứng từ có liên quan đến việc xác định trị giá hàng hóa, đặc biệt là cần phải đàm phán cẩn thận, rõ ràng với đối tác khi ký hợp đồng mua bán quốc tế. Nếu có thể được thì thể hiện đầy đủ ngay trên hợp đồng những khoản điều chỉnh, còn không thì phải thỏa thuận và tạo sẵn cơ sở để khi cơ quan hải quan yêu cầu chứng minh, giải thích những khoản nằm ngoài hợp đồng thì có thể đáp ứng được ngay. Sự chuẩn bị kỹ hồ sơ chứng từ, am tường pháp luật và chấp hành đúng các quy trình thủ tục hải quan nói chung, quy trình thủ tục kiểm tra, xác định trị giá và tham vấn giá nói riêng sẽ giúp doanh nghiệp có thể khai báo chính xác, giảm thiểu những sai sót không đáng có, góp phần hạn chế đến mức tối đa sự tranh cãi giữa các doanh nghiệp và cơ quan Hải quan trong các trường hợp áp giá tính thuế hàng nhập khẩu.

*Thứ ba*, doanh nghiệp cần chủ động phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình khai báo, xác định trị giá tính thuế để kịp thời giải quyết. Đồng thời, doanh nghiệp cần đấu tranh mạnh mẽ với những người không tự giác chấp hành, đấu tranh với những tiêu cực để tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh, công bằng giữa các doanh nghiệp và sự minh bạch trong quản lý kinh tế.

Đối với giải pháp này cần tăng cường hơn nữa Hội nghị đối thoại giữa doanh nghiệp Việt Nam với cơ quan thuế và cơ quan hải quan. Hội nghị cần được tổ chức thường niên nhằm thông tin, tuyên truyền về các chính sách và thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực thuế, hải quan. Đồng thời, giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp và tăng cường quan hệ hợp tác giữa doanh nghiệp với các cơ quan thuế, hải quan.

## **2.2. Đối với cơ quan hải quan**

*Thứ nhất, cần đẩy mạnh công tác kiểm tra trị giá tính thuế và nâng cao hiệu quả công tác tham vấn giá.*

Trong công tác xác định trị giá tính thuế thường có 8 khâu nghiệp vụ: Khâu tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và kiểm tra thực tế hàng hóa; kiểm tra trị giá tính thuế; xác định trị giá hàng phi mậu dịch, tham vấn và kiểm tra sau thông quan về giá; công tác rà soát, kiểm tra thực hiện chỉ đạo của Tổng cục Hải quan trên hệ thống của các chi cục; khâu báo cáo số liệu về giá, đề

<sup>18</sup> Thông tư số 60/2019/TT-BTC tập trung vào 3 nhóm vấn đề: Nhóm về quy định chung (Khoản 1, 2 Điều 1); nhóm về nguyên tắc và phương pháp xác định trị giá hải quan (từ khoản 3 đến khoản 9 Điều 1) và nhóm về cơ sở dữ liệu trị giá (từ khoản 10 đến khoản 13 Điều 1).

<sup>19</sup> Điều 83 khoản 1 Luật Hải quan năm 2014.

xuất sửa đổi bổ sung mức giá, tham chiếu tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu rủi ro về trị giá; cập nhật quyết định ấn định thuế trên chương trình kế toán thuế tập trung và theo dõi thu nộp thuế, phạt chậm nộp; khâu xử lý vi phạm trong lĩnh vực trị giá hải quan và khâu giải quyết khiếu nại về giá. Trong các khâu này, khâu kiểm tra khai báo trị giá tính thuế và thực hiện tham vấn trị giá có vị trí quan trọng.

Trên thực tế, công tác kiểm tra trị giá tính thuế phải được đẩy mạnh ngay tại thời điểm làm thủ tục thông quan và đặc biệt sau khi thông quan hàng hóa. Bởi tăng cường kiểm tra trị giá vừa đảm bảo được tính chính xác trung thực của khai báo, vừa là công cụ ngăn ngừa gian lận thuế qua giá. Bằng các nghiệp vụ cụ thể của công tác kiểm tra sau thông quan với thời hạn kiểm tra là 5 năm kể từ ngày thông quan hàng hóa, điều đó cho phép cơ quan Hải quan có thể thu thập đầy đủ số liệu, chứng cứ để đấu tranh chống gian lận thuế qua trị giá.

*Thứ hai, liên tục cập nhật các thủ đoạn gian lận giá tính thuế.*

Việc nhận diện các hành vi, thủ đoạn gian lận thuế của người nộp thuế là cơ sở để cơ quan quản lý thuế ngăn ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp gian lận thuế. Hiện nay, cùng với sự phát triển và mở rộng nhiều loại hình giao dịch thương mại quốc tế, các thủ đoạn gian lận giá tính thuế cũng không ngừng gia tăng, ngày càng đa dạng, tinh vi, nên việc cập nhật, nhận biết các thủ đoạn gian lận giá tính thuế, phục vụ cho công tác quản lý thuế là rất cần thiết.

*Thứ ba, hoàn thiện cơ sở dữ liệu giá phục vụ cho việc kiểm tra, xác định trị giá tính thuế.*

Cơ sở dữ liệu giá là một trong những cơ sở giúp cơ quan hải quan xem xét trị giá khai báo. Cơ sở trị giá sẽ cho biết giá trị thực của hàng nhập khẩu nằm trong khoảng nào, cho biết trị giá của cùng một loại hàng hóa do một doanh nghiệp nhập khẩu được khai báo. Từ đó, cho phép cơ quan hải quan nhận định chính xác trung thực của trị giá khai báo.

Để làm tốt công tác này Tổng cục Hải quan cần tiếp tục hiệu chỉnh nâng cấp chương trình GTT02 theo các yêu cầu nghiệp vụ và phục vụ công tác quản lý trị giá. Thường xuyên rà soát xây dựng, sửa đổi, bổ sung Danh mục quản lý rủi ro về trị giá làm cơ sở để cơ quan Hải quan so sánh, đối chiếu, kiểm tra trị giá khai báo của người khai hải quan trong quá trình làm thủ tục hải quan hoặc sau khi hàng hóa đã thông quan theo quy định. Các cục hải quan địa phương cần chú trọng và thực hiện nghiêm túc quy định nạp dữ liệu vào hệ thống. Công tác thu thập thông tin cần được chuẩn hóa từ nhiều nguồn để đưa vào hệ thống thông tin giá, trong đó cần xác định rõ trách nhiệm thu thập thông tin của cán bộ công chức hải quan. Việc thu thập thông tin cần cập nhật đầy đủ, chi tiết, không để xảy ra tình trạng dữ liệu cập nhật chậm, không cụ thể, không rõ ràng.

*Thứ tư, nâng cao trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp của cán bộ thực hiện quản lý, kiểm tra giá tính thuế.*

Để thực hiện tốt yêu cầu hiện đại hóa Hải quan, đòi hỏi phải có một lực lượng cán bộ công chức tinh thông nghiệp vụ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp. Do vậy, để thực hiện giải pháp này, cần:

Tiếp tục thực hiện đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho công chức hải quan làm công tác giá, tạo cơ hội học tập kinh nghiệm lẫn nhau giữa các đơn vị bằng các chuyên đề thiết thực, gắn liền với thực tiễn, tập trung đào tạo kỹ năng về tham vấn giá/kiểm tra sau thông quan về giá, kỹ năng bác bỏ trị giá khai báo của doanh nghiệp. Phân công mỗi công chức phụ trách một số nhóm hàng thuộc Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu rủi ro về trị giá. Cục Hải quan Tỉnh hàng ngày thực hiện rà soát, kiểm tra việc xác định dấu hiệu nghi vấn, việc cập nhật kết quả tham vấn, kiểm tra sau thông quan, xác định giá trên chương trình của các chi cục hải quan.

Theo quy trình quản lý giá tính thuế hàng nhập khẩu hiện nay, việc xây dựng và quản lý trị giá tính thuế chủ yếu diễn ra ở cấp Chi cục, còn cấp Cục và Tổng cục chỉ đóng vai trò cung cấp thông tin là chính. Vì vậy, việc hoàn thiện quy trình quản lý trị giá tính thuế phải theo hướng: Quy định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cá nhân trong từng khâu nghiệp vụ. Cụ thể:

+ Về công tác kiểm tra trị giá, kiểm tra thực tế hàng hóa, tham vấn, kiểm tra sau thông quan về giá: Công chức hải quan khi làm thủ tục tại bước tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ hải quan, kiểm tra trị giá hải quan, kiểm tra thực tế hàng hóa phải yêu cầu doanh nghiệp khai báo tên hàng đầy đủ thông tin, chi tiết các yếu tố liên quan có ảnh hưởng đến trị giá hải quan (nhãn hiệu, model, công dụng, thành phần, định lượng, kích cỡ...) theo đúng quy định. Công chức tại bước kiểm tra giá khi chấp nhận hoặc nghi vấn giá phải có cơ sở vững chắc, tránh trường hợp cùng một mặt hàng cơ quan hải quan phân loại khác nhau, áp mức thuế khác nhau hoặc nghi vấn tràn lan, không hiệu quả. Cán bộ hải quan phải kiểm tra kỹ các trường hợp được hưởng ưu đãi FTAs, các điều kiện được hưởng mức thuế thấp để loại trừ không áp dụng, tránh trường hợp doanh nghiệp lợi dụng khai báo mức thuế thấp, gây thất thu ngân sách. Biện pháp này thực hiện hiệu quả sẽ tạo sự chuyển biến về ý thức của doanh nghiệp khi khai báo hải quan. Doanh nghiệp thấy rằng nếu khai báo không trung thực, sẽ bị cơ quan hải quan ấn định thuế và xử phạt hành chính.

+ Công chức tại bước tham vấn, kiểm tra sau thông quan phải nghiên cứu kỹ hồ sơ, thu thập các nguồn thông tin, chuẩn bị trước nội dung làm việc với doanh nghiệp để kết quả tham vấn/kiểm tra sau thông quan đạt hiệu quả cao, xác định trị giá đúng quy định. Thực hiện kiểm tra sau thông quan đối với tờ khai luồng xanh vì hiện tại, tờ khai luồng xanh chiếm tỷ lệ rất lớn, tiềm ẩn nguy cơ cao về buôn lậu, gian lận thương mại qua giá, mã số, chính sách mặt hàng, có khả năng gây thất thu lớn cho ngân sách nhà nước...<sup>20</sup>.

Ngoài ra, ngành Hải quan cũng cần tăng cường kết nối trao đổi thông tin giữa cơ quan hải quan với các cơ quan quản lý nhà nước, các ngân hàng thương mại và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực logistics, bảo hiểm và các dịch vụ khác có liên quan.

<sup>20</sup> T.H, “Nhiều giải pháp ngăn chặn gian lận qua giá”, <http://www.haiquan.hochiminhcity.gov.vn/nhi%E1%BB%81u-gi%E1%BA%A3i-ph%C3%A1p-ng%C4%83n-ch%E1%BA%B7n-gian-l%E1%BA%ADn-qua-gi%C3%A1.aspx>. Truy cập ngày 02/03/2020.

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Đoàn Hồng Lê (2016), *Nhận diện và phòng chống gian lận thương mại quốc tế*, Nxb Đà Nẵng.
2. Nguyễn Thị Thương Huyền (2009), *Giáo trình Trị giá Hải quan*, Nxb Tài chính, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Thùy Giang (2009), *Gian lận thương mại qua trị giá tính thuế đối với hàng nhập khẩu tại Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh - Nghiên cứu thực trạng và giải pháp*, Luận văn thạc sĩ, TP. Hồ Chí Minh.
4. Lê Xuân Trường và Nguyễn Đình Chiến, *Nhận diện các hành vi gian lận thuế*, <http://apt.edu.vn/apt-tin-tuc/nhan-dien-cac-hanh-vi-gian-lan-thue/>. Truy cập ngày 12/01/2020.
5. Sơn Nhung - Minh Chiến, *Khai sai mã hàng hóa để lách thuế*, <https://nld.com.vn/kinh-te/khai-sai-ma-hang-hoa-de-lach-thue-20190925205218411.htm>. Truy cập ngày 02/02/2020.
6. Nguyễn Tuyền, *Phát hiện xe sang nhập khẩu diện biểu tặng chênh giá rất lớn giữa các Cục Hải quan*, <https://dantri.com.vn/kinh-doanh/phat-hien-xe-sang-nhap-khau-dien-bieu-tang-chenh-gia-rat-lon-giua-cac-cuc-hai-quan-20160726064321762.htm>. Truy cập ngày 27/02/2020.